

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KẾ HOẠCH
NÂNG CAO NĂNG LỰC SỬ DỤNG TIẾNG ANH
ĐỐI VỚI CÁN BỘ GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ
VÀ HỌC SINH, SINH VIÊN
GIAI ĐOẠN 2015-2020**

Tháng 6 năm 2015

Số: 935 /KH-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2015

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh đối với cán bộ giảng dạy ngoại ngữ và học sinh, sinh viên Giai đoạn 2015-2020

1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA KẾ HOẠCH

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, ngoại ngữ đóng vai trò then chốt và là chìa khóa để phát triển hội nhập. Kinh nghiệm của các nước phát triển và các nước công nghiệp mới nổi trên thế giới cũng như trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương đã chỉ rõ, trong những điều kiện cần thiết để hội nhập và phát triển thì ngoại ngữ là điều kiện tiên quyết, là phương tiện đắc lực và hữu hiệu trong tiến trình hội nhập và phát triển.

Nhận thức rõ vấn đề này, ngày 30 tháng 9 năm 2008, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 1400/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*” với mục tiêu chung là “*Đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo, nhằm đến năm 2015 đạt được một bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng ngoại ngữ của nguồn nhân lực, nhất là đối với một số lĩnh vực ưu tiên; đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hoá; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.*”

Xuất phát từ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của phát triển ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước nói chung, trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh xác định rõ việc nâng cao và chuẩn hóa trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cho đội ngũ cán bộ giảng dạy và học sinh, sinh viên là một yêu cầu khách quan, cấp bách của sự nghiệp giáo dục đào tạo nói riêng và của cả đất nước nói chung.

2. THỰC TRẠNG VỀ NĂNG LỰC TIẾNG ANH CỦA CÁN BỘ GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ VÀ HỌC SINH, SINH VIÊN (HSSV) TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TP. HCM.

2.1. Thực trạng về năng lực tiếng Anh của cán bộ giảng dạy tiếng Anh

Hiện nay, trường có Tổ bộ môn Anh văn với 10 giảng viên, đảm nhận việc dạy tiếng Anh cho khoảng 2300 HSSV toàn trường.

- **Về mặt bằng cấp:** Trong số 10 giảng viên tiếng Anh, 07 giảng viên có trình độ đại học, 03 giảng viên có trình độ thạc sĩ.

- **Về năng lực ngoại ngữ:** Căn cứ kết quả kiểm tra năng lực ngoại ngữ do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức và chứng chỉ tiếng Anh mà các giảng viên đã nộp về trường. Tình hình năng lực ngoại ngữ của giảng viên tổ Anh văn được thống kê theo bảng sau:

STT	Trình độ	Số lượng	Loại chứng chỉ
1	A2	3	ĐHSP/EMG
2	B1	3	ĐHSP/EMG
3	B1	1	Do Cambridge cấp
4	B2	1	Do Cambridge cấp
5	IELTS 6.0	1	IELTS
6	C1	1	Do ĐHNN-ĐH Huế cấp
Tổng cộng		10	

2.2. Thực trạng giảng dạy ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên

2.2.1. Chuẩn đầu ra:

Tiếng Anh là ngoại ngữ chính đã được đưa vào chương trình giảng dạy bắt buộc của tất cả các ngành trong trường. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ cũng được trường công khai từ năm 2011.

- Đối với học sinh trung cấp chuyên nghiệp: Đạt 200 điểm TOEIC
- Đối với sinh viên cao đẳng: Đạt 250 điểm TOEIC

2.2.2. Thời lượng giảng dạy

STT	Trình độ đào tạo	Anh văn căn bản	Anh văn chuyên ngành
1	Trung cấp chuyên nghiệp	08 ĐVHT	02 ĐVHT
2	Cao đẳng	05 TC	02 TC

2.2.3. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy ngoại ngữ

- Nhà trường đã trang bị 01 phòng Lab với các thiết bị dạy học đầy đủ phục vụ cho công tác giảng dạy tiếng Anh tại Trường như: Máy chiếu, máy vi tính, amply...tạo điều kiện thuận lợi cho công tác dạy và học của GVTA và HSSV.

- Tài liệu giảng dạy:

Anh văn 1:

- Sách, giáo trình chính: *VERY EASY TOEIC*- Anne Taylor and Garrett Byrne- First News.

- Sách, tài liệu tham khảo: *ENGLISH GRAMMAR IN USE*- Raymond Murphy

Anh văn 2

- Sách, giáo trình chính: *STARTER TOEIC* - Anne Taylor and Garrett Byrne- First News.

- Sách, tài liệu tham khảo: *ENGLISH GRAMMAR IN USE*- Raymond Murphy

Anh văn chuyên ngành:

*** Chuyên ngành May và Thời Trang**

- Sách, giáo trình chính: Giáo Trình Tiếng Anh Chuyên Ngành Công Nghệ May và Thời Trang - English For Sewing and Fashion – Lý Tự Trọng Technical College (2009)

- Sách, tài liệu tham khảo:

- Giáo Trình Công nghệ May. TS.Trần Thúy Bình (2005). Nhà Xuất Bản Giáo dục
- English Grammar In Use, Raymond Murphy (2010). Third edition.
- Online sewing book. <http://www.craftandfabriclinks.com/sewingbook/sewbk1.html>
- The history of sewing machine. <http://www.moah.org/exhibits/virtual/sewing.html>
- Sewing it all. <http://www.sewingital.com/body-measurements.html>
- Learn how to sew. <http://sewing.about.com/od/beginner1/bb/sewing101.htm>

*** Chuyên ngành Công nghệ thông tin**

- Sách, giáo trình chính: Eric H.Glendinning & John Mc Ewan, Basic English for Computing, Oxford University Press, 2002.

- Sách, tài liệu tham khảo: Raymond Murphy, English Grammar in Use, Cambridge University Press, 1985.

*** Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí**

- Sách, giáo trình chính:

Eric H. Glendinning & John Mc Ewan, OXFORD ENGLISH FOR ELECTRICAL AND MECHANICAL ENGINEERING, OXFORD University Press, 2002.

- Sách, tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Tiên, ENGLISH FOR MECHANICAL ENGINEERING, Đại học Bách Khoa TP. HCM, 2004.
- A. V Thompson & A. V Martinet, PRACTICAL ENGLISH GRAMMAR, University Oxford Press, 1992.

*** Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt**

- Sách, giáo trình chính: GIÁO TRÌNH: ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH, NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT-LẠNH (Heating and Ventilating Engineering Technology)

- Sách, tài liệu tham khảo:

• “Oxford English for Electrical and Mechanical Engineering” - Eric H. Glendinning & John Mc Ewan. OXFORD University Press 2002

• “English Grammar In Use” - Raymond Murphy (2010). Third edition.

*** Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật điện**

- Sách, giáo trình chính:

• Giáo trình Anh Văn Chuyên Ngành – Ngành Công Nghệ Kỹ thuật Điện-Điện tử - Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng (2010)

- Sách, tài liệu tham khảo:

• “Oxford English for Electrical and Mechanical Engineering” của Eric H. Glendinning & John Mc Ewan, OXFORD University Press 2002

• “Practical English Grammar” của A.J. Thomson & A.V. Martinet – University Oxford Press (1992)

*** Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử**

- Sách, giáo trình chính:

• Giáo trình Anh Văn Chuyên Ngành – Ngành Công Nghệ Kỹ thuật Điện-Điện tử - Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng (2010)

Sách, tài liệu tham khảo:

• “Oxford English for Electrical and Mechanical Engineering” của Eric H. Glendinning & John Mc Ewan, OXFORD, University Press 2002

• “Practical English Grammar” của A.J. Thomson & A.V. Martinet – University Oxford Press (1992)

*** Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô**

- Sách, giáo trình chính: English for the Automobile Industry, Marie Kavanagh, Oxford, , University Press 2002.

- Sách, tài liệu tham khảo: Practical English Grammar” của A.J. Thomson & A.V. Martinet – University Oxford Press (1992)

- Số lượng HSSV/lớp: Trung bình 40 HSSV

3. KẾ HOẠCH NÂNG CAO NĂNG LỰC SỬ DỤNG TIẾNG ANH CỦA CÁN BỘ GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ VÀ HỌC SINH, SINH VIÊN

3.1. Cơ sở pháp lý

- Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020".

- Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án "Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020".

- Công văn số 808/KH-BGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2012 của Bộ GD&ĐT về kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 trong các cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 2012-2020.

- Công văn số 3206/GDĐT-GDCN&ĐH ngày 13 tháng 11 năm 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM về hướng dẫn triển khai "Kế hoạch thực hiện đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp năm học 2012-2013" và các giai đoạn tiếp theo đến năm 2020.

- Công văn số 7274/BGDĐT-GDĐH ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 trong các cơ sở giáo dục đại học.

- Thông báo số 681/TB-BGD&ĐT ngày 30 tháng 5 năm 2012, thông báo kết luận của Thủ tướng Nguyễn Vinh Hiển tại dự thảo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Công văn số 2426/GDĐT-TC của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM về thông tin bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tiếng Anh theo khung châu Âu (CEFR).

- Công văn số 384/GDĐT-VP của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM về chuẩn đầu ra tiếng Anh của học sinh, sinh viên TP. HCM theo hệ thống đánh giá của ETS.

- Chỉ thị số 3575/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục về việc tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân

- Công văn số 5957/BGDĐT-GDĐH ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn dạy học ngoại ngữ tăng cường.

3.2. Mục tiêu của Kế hoạch

Nhằm nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho cán bộ giảng dạy tiếng Anh và HSSV của trường theo các quy định về chuẩn năng lực ngoại ngữ theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) và Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (phụ lục 1 và 2). Đặc biệt là tăng cường khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, tham khảo tài liệu nước ngoài, tham dự các hội nghị hội thảo quốc tế, cụ thể như sau:

- **Đối với cán bộ giảng dạy ngoại ngữ:**

Ngoài yêu cầu bằng cấp chuyên môn về ngoại ngữ (từ đại học trở lên và có chứng chỉ sư phạm), phải đạt trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 5 (C1).

- **Đối với học sinh, sinh viên**

Đối với sinh viên trình độ cao đẳng và học sinh trình độ trung cấp khi tốt nghiệp cần đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 (B1)

3.3. Lộ trình cho việc chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ đối với cán bộ giảng dạy tiếng Anh trong giai đoạn 2015-2020

3.3.1. Đối với cán bộ cơ hữu đang giảng dạy tiếng Anh tại trường

- Đến cuối năm 2015:
 - 40 % cán bộ giảng dạy tiếng Anh phải đạt trình độ tối thiểu bậc 5 (C1).
 - Cán bộ giảng dạy tiếng Anh chưa đạt chuẩn sẽ không được phân công giảng dạy vượt giờ để có thời gian tự bồi dưỡng nhằm đạt chuẩn.
- Đến cuối năm 2018:
 - 70% cán bộ giảng dạy tiếng Anh phải đạt trình độ tối thiểu bậc 5 (C1).
 - 20% cán bộ giảng dạy tiếng Anh phải đạt trình độ tối thiểu bậc 6 (C2).
- Đến cuối năm 2020:
 - 100% cán bộ giảng dạy tiếng Anh phải đạt trình độ tối thiểu bậc 5 (C1).
 - 30% cán bộ giảng dạy tiếng Anh phải đạt trình độ tối thiểu bậc 6 (C2).

3.3.2. Đối với cán bộ tuyển dụng mới:

Ứng viên thi vào ngạch giảng viên dạy ngoại ngữ ngoài bằng cấp chuyên môn về ngoại ngữ (từ đại học trở lên và có chứng chỉ sư phạm), phải đạt trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 5 (C1) hay tương đương ở các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế IELTS, Cambridge ESOL, TOEFL, TOEIC (phụ lục 1).

3.4. Lộ trình cho việc chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ đối với sinh viên, học sinh trong giai đoạn 2015-2020

Nhà trường đã thành lập Trung tâm đào tạo Lý Tự Trọng để tổ chức đào tạo, đánh giá và cấp giấy công nhận năng lực tiếng Anh. Tổ chức học tăng cường và bổ sung tiếng Anh nhằm hỗ trợ cho học sinh, sinh viên đạt chuẩn đầu ra về năng lực tiếng Anh theo yêu cầu.

3.4.1 Đối với học sinh trung cấp khóa tuyển 2013, cao đẳng khóa tuyển 2012

- Nhà trường đã tổ chức kiểm tra năng lực tiếng Anh và tổ chức học ôn, thi trình độ tiếng Anh tương đương A2 cho học sinh trung cấp chuyên nghiệp và tương đương B1 cho sinh viên cao đẳng, cụ thể:
 - Kiểm tra năng lực tiếng Anh ngày: 15 /3/2015
 - Tổ chức học ôn tiếng Anh: Trong tháng 4 & tháng 5
 - Thi tiếng Anh: 10/5 & 17/5/2015

3.4.2 Đối với học sinh trung cấp khóa tuyển 2014, cao đẳng khóa tuyển 2013

- Nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra năng lực tiếng Anh vào ngày 28/6/2015
- Niêm yết kết quả kiểm tra ngày: 12/7/2015

Sau khi có kết quả kiểm tra, nhà trường sẽ lên kế hoạch học tăng cường tiếng Anh nhằm hỗ trợ cho học sinh, sinh viên đạt chuẩn đầu ra về năng lực tiếng Anh theo yêu cầu.

3.4.3. Đối với sinh viên cao đẳng khóa 2014

Nhà trường đang lên kế hoạch kiểm tra năng lực tiếng Anh và kế hoạch học tăng cường tiếng Anh nhằm hỗ trợ sinh viên đạt chuẩn đầu ra về năng lực tiếng Anh theo yêu cầu.

3.4.4. Đối với học sinh, sinh viên khóa tuyển 2015

- Xây dựng và công bố chuẩn đầu ra tiếng Anh theo yêu cầu của Đề án 2020.
- Áp dụng chương trình giảng dạy tiếng Anh mới.

3.4.5. Kế hoạch cụ thể cho khóa tuyển sinh từ 2015-2016 trở đi

3.4.5.1. Về giảng viên

- **Yêu cầu về trình độ:**
 - 100% giảng viên dạy ngoại ngữ phải ký cam kết đạt trình độ tối thiểu bậc 5 (C1)
 - Giảng viên không đạt yêu cầu sẽ được tạo điều kiện về mặt thời gian để tự bồi dưỡng và tham gia các khóa bồi dưỡng theo kế hoạch của trường nhằm đạt chuẩn.
- **Chính sách và kế hoạch bồi dưỡng:**
 - 100% giảng viên đạt chuẩn sẽ được tập huấn giảng dạy theo chuẩn TOEIC.
 - Giảng viên đạt chuẩn sẽ được dạy các lớp tiếng Anh tăng cường và được bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường.

3.4.5.2. Về chương trình giảng dạy

- Sinh viên, học sinh học AVCB bắt buộc theo chương trình học.
- Tham gia kiểm tra năng lực tiếng Anh theo kế hoạch của Trường
- Tham gia học các lớp tiếng Anh tăng cường nhằm đạt chuẩn đầu ra về năng lực tiếng Anh theo yêu cầu.
- Xây dựng chuẩn đầu ra:
 - Cao đẳng: Trình độ B1 (bậc 3)
 - Trung cấp:
 - Khóa tuyển sinh 2015, 2016: Trình độ A2 (bậc 2)
 - Từ khóa tuyển sinh 2017: Trình độ B1 (bậc 3)

- Đối với Anh văn chuyên ngành

Học phần AVCN bắt buộc đối với tất cả sinh viên, học sinh và được giảng dạy trong học kỳ IV đối với trình độ cao đẳng (sau khi hoàn tất AVCB 1 và 2) và học kỳ III đối với trình độ trung cấp (sau khi hoàn tất AVCB 1 và 2).

Nội dung: Cung cấp các vốn từ vựng về chuyên ngành bằng tiếng Anh, định hướng nghiên cứu và ứng dụng từ vựng chuyên ngành vào công việc thực tiễn và học tập nâng cao kiến thức của sinh viên, học sinh.

Phân bổ chương trình như sau:

STT	Trình độ	Anh văn chuyên ngành
1	Cao đẳng	2 TC
2	Trung cấp	3 ĐVHT

3.4.5.3. Các hoạt động khác

- Trung tâm đào tạo Lý Tự Trọng thành lập câu lạc bộ tiếng Anh từ năm học 2015-2016.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu quốc tế, trao đổi sinh viên để tăng cường sự tự tin, khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh của HSSV.

- Cử giảng viên tham gia các lớp tập huấn, các diễn đàn, hội thảo quốc tế để trao đổi và học hỏi, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và ngôn ngữ.

3.5. Cam kết lộ trình thực hiện

TT	Mục tiêu đạt chuẩn	2014 - 2015	2015- 2016	2016- 2017	2017- 2018	2018- 2020
1	Tăng cường năng lực cán bộ giảng dạy ngoại ngữ (% GV đạt chuẩn C1)	20 %	40 %	60%	70%	100%
2	Sinh viên đạt chuẩn B1 (% SV)	10%	20%	40%	70%	100%
3	Học sinh trung cấp đạt chuẩn B1 (% HS)	0	15%	20%	40%	60% - 100%

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Lưu: VT,ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. BẢNG QUY ĐỔI CHUẨN TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH

CẤP ĐỘ (CEFR)	IELTS	TOEIC (4 kỹ năng)			TOEFL IBT	Cambridge tests	Chuẩn Việt Nam
		Nghe & Đọc	Nói	Viết			
C2	7.5				100	45 - 59 CPE 80 - 100 CAE	6
C1	6.5	850	170	165	90	60 - 79 CAE 80 - 100 FCE	5
B2	5.5	600	140	130	61	60 - 79 FCE 80 - 100 PET	4
B1	4.5	450	105	90	45	45 - 59 FCE 65 - 79 PET 90 - 100 KET	3
A2	3.0	225	70	50	40	45 - 64 PET 70 - 89 KET	2
A1	2.0	120	50	30		45 - 69 KET	1

Phụ lục 2. KHUNG TRÌNH ĐỘ NĂNG LỰC CHUNG VỀ NGOẠI NGỮ (6 Bậc)

Bậc	Nghe	Nói	Đọc	Viết
Bậc 1 (A1)	Có thể hiểu những chỉ dẫn đơn giản liên quan đến các chủ điểm quen thuộc	Có thể hỏi đáp về các chủ điểm quen thuộc như bản thân, gia đình, nhà trường	Có thể hiểu những chỉ dẫn, thông báo đơn giản liên quan đến các chủ điểm gần gũi, quen thuộc.	Có thể điền vào các phiếu, biểu mẫu đơn giản liên quan đến bản thân (tên, tuổi, địa chỉ, ngày, giờ..)

Bậc 2 (A2)	Có thể hiểu những thông tin đơn giản liên quan đến các chủ điểm quen thuộc.	Có thể bày tỏ ý kiến, yêu cầu đơn giản trong hoàn cảnh gần gũi với bản thân.	Có thể hiểu nội dung chính những bài đọc ngắn, đơn giản, quen thuộc.	Có thể điền vào các biểu mẫu, phiếu, bưu thiếp và viết thư đơn giản liên quan đến bản thân, gia đình, nhà trường...
Bậc 3 (B1)	Nghe hiểu các đối thoại đơn giản trong và ngoài lớp học; Nghe hiểu ý chính các thông tin đơn giản trong đời sống xã hội thông thường.	Có thể tham gia đối thoại đơn giản trong và ngoài lớp học; Có thể bày tỏ ý kiến một cách hạn chế về các vấn đề văn hóa, xã hội.	Đọc hiểu nội dung chính các tài liệu phổ thông liên quan đến các vấn đề văn hóa, xã hội quen thuộc.	Có thể viết các đoạn văn ngắn, đơn giản về các chủ đề quen thuộc phù hợp với sự hiểu biết của người học.
Bậc 4 (B2)	Có thể hiểu nội dung chính các cuộc đối thoại, độc thoại về các vấn đề quen thuộc trong đời sống xã hội...	Có thể tham gia đối thoại và trình bày ý kiến, quan điểm về các chủ đề quen thuộc.	Đọc hiểu các thông tin cần thiết và thu tóm được ý chính các văn bản liên quan đến chuyên môn và nghề nghiệp.	Có thể ghi ý chính về những điều đã nghe hoặc học được; Có thể viết thư giao dịch thông thường.
Bậc 5 (C1)	Nghe hiểu nội dung chính của các cuộc họp, hội thảo trong lĩnh vực chuyên môn và hoạt động hàng ngày.	Có thể tham gia giao tiếp bằng khả năng ngôn ngữ tương đối trôi chảy về những vấn đề liên quan đến chuyên môn và hoạt động xã hội thông thường.	Có thể đọc đủ nhanh để nắm bắt các thông tin cần thiết qua các phương tiện thông tin đại chúng và tài liệu phổ thông.	Có thể ghi chép tương đối chính xác nội dung chính trong các cuộc thảo luận, cuộc họp.. và có thể viết các báo cáo liên quan đến chuyên môn.
Bậc 6 (C2)	Có thể hiểu dễ dàng các nội dung giao tiếp hàng ngày và hoạt động chuyên môn.	Có thể nêu ý kiến hoặc trò chuyện về các vấn đề phức tạp.	Có thể hiểu tài liệu, thư tín, báo cáo và hiểu nội dung cốt yếu các văn bản phức tạp.	Có thể viết các văn đề phục vụ nhu cầu cá nhân với cách diễn đạt tốt, chính xác.